

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-ST

Ngày: 11 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ- TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lại Văn Bảo.

2. Bà Mai Tường Vi.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hải Lê- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Vọng- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/TLST- HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST- HS ngày 28/4/2022 đối với bị cáo:

Võ Tiến M - Tên gọi khác: không; sinh ngày 13 tháng 9 năm 1988, tại thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT: phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 07/12; con ông: Võ Văn V, sinh năm 1960 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; có vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1984 và con: có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt ngày 21/12/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

+ Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1957. Vắng mặt.

+ Ông Trần Văn Tr, sinh năm 1958. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 21/12/2021, tại khu vực phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Võ Tiến M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Vật chứng thu giữ gồm: thu tại tay phải của M 01 (một) túi nilon, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, gắn sim số 0705.519.366.

Tại Bản kết luận giám định số 68/KLGĐ ngày 27/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi nilon thu giữ của Võ Tiến M, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,304 gam.

Quá trình điều tra, Võ Tiến M khai nhận: M sử dụng loại ma túy đá từ năm 2015. Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 21/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, M đi đến khu vực nhà Văn hóa khu Tân Lập 3, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả. Tại đây, M gặp và mua 01 (một) túi ma túy đá với giá 300.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau đó, M cầm túi nilon chứa ma túy ở tay phải, đi đến khu vực thuộc phường T, thành phố C để tìm chỗ sử dụng, thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số: 51/CT- VKSCP ngày 29/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Võ Tiến M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo Trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Tiến M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Tiến M từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng của vụ án.

Bị cáo Võ Tiến M thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người chứng kiến là ông Nguyễn Văn Th và ông Trần Văn Tr trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện về thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ được

phù hợp với lời khai nhận của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Võ Tiến M thừa nhận: M sử dụng ma túy tổng hợp dạng “đá” từ năm 2015. Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 21/12/2021, tại khu vực nhà Văn hóa khu Tân Lập 3, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, M mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, đại chỉ) 01 túi nilon bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,304 gam, với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, M đi đến khu vực thuộc phường T, thành phố C để tìm nơi sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng.

Hội đồng xét xử thấy, hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 51/CT- VKSCP ngày 29/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với Võ Tiến M là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự, quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”;

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng chất ma túy

làm suy kiệt về sức khỏe, kinh tế, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của xã hội. Biết và nhận thức được tác hại của ma túy, sự nghiêm cấm của Nhà nước nhưng chỉ vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sống buông thả nên bị cáo bất chấp điều đó, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng, tiếp tay cho tệ nạn ma túy phát triển. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng, thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 0,25 gam (không phải hai năm gam) ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định; Vô bao gói đã được niêm phong theo đúng quy định. Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành và vật chứng liên quan đến vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, model: TA-1174, số IMEI 1: 353112113303768, số IMEI 2: 353112118303763, kèm 01 sim (không xác định số sim). Đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án, đối với người đàn ông không quen biết theo M khai là người bán ma túy cho M. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không làm rõ được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Tiến M. Phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Tiến M: 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/12/2021.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,25 gam (không phải hai năm gam) ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định; Vỏ bao gói đều đựng trong phong bì niêm phong số 68/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

- Trả lại cho bị cáo Võ Tiến M: 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, model: TA- 1174, số IMEI 1: 353112113303768, số IMEI 2: 353112118303763, kèm 01 sim (không xác định số sim). Điện thoại đã qua sử dụng, đã cũ.

(Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 112/BB-THA, ngày 18/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh).

Buộc bị cáo Võ Tiến M phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả
- CQ CSĐT Công an Tp. Cẩm Phả,
- CQ THAHS Công an Tp. Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt

